ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /TB-UBND	*Đông Hòa, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

THÔNG BÁO

Kết luận kiểm tra số 20/KL-UBND ngày 26/12/2024 của Chủ tịch UBND thị xã Đông Hòa công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Hòa Tâm, UBND xã Hòa Xuân Nam

Trong thời gian từ ngày 22/7/2024 đến ngày 01/8/2024, Đoàn kiểm tra (được thành lập theo Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của Chủ tịch UBND thị xã Đông Hòa) đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Hòa Tâm, UBND xã Hòa Xuân Nam.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; trên cơ sở kết quả làm việc với Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Hòa Tâm, UBND xã Hòa Xuân Nam; Báo cáo số 01/BC-ĐKT ngày 11/12/2024 của Đoàn kiểm tra về kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Hòa Tâm, UBND xã Hòa Xuân Nam (Báo cáo kiểm tra) và các thông tin, tài liệu có liên quan, Chủ tịch UBND thị xã thông báo công khai kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Hòa Tâm, UBND xã Hòa Xuân Nam, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Hòa Tâm và UBND xã Hòa Xuân Nam chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt được những kết quả quan trọng, góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai, trật tự xây dựng, giao thông đường bộ, khoáng sản ... của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, sai sót trong quá trình tổ chức thực hiện và cần phải được chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1.1. Phòng Quản lý đô thị

Ban hành Kế hoạch số 05/KH-QLĐT ngày 06/3/2023 về thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng năm 2023. Chủ động, tham mưu UBND thị xã các văn

bản[1] công khai đường dây nóng để cho người dân kịp thời phản ánh về vi phạm trật tự xây dựng. Lồng ghép, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các buổi họp cơ quan, chi bộ nhằm mục đích nâng cao hiểu biết, ý thức tự giác, thượng tôn pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị. Bố trí công chức chuyên môn của Phòng kiêm nhiệm thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo thời gian theo quy định.

1.2. UBND xã Hòa Tâm

- Ban hành Kế hoạch số 94a/KH-UBND ngày 18/8/2023 để triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã Hòa Tâm; Công văn số 133a/UBND ngày 21/8/2023. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định về xử lý vi phạm hành chính ở các lĩnh vực như đất đai, tài nguyên, khoáng sản, trật tự xây dựng,… thông qua hình thức hội nghị, đưa tin, bài trên Cổng thông tin điện tử của xã, trên Đài truyền thanh xã 02 lần/tuần, niêm yết tại trụ sở xã, pano, áp phích.

- Giao công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu Chủ tịch UBND xã về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chung tại địa phương; đối với từng lĩnh vực, giao công chức chuyên môn kiêm nhiệm tham mưu công tác xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực đó. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê đảm bảo theo yêu cầu của UBND thị xã.

1.3. UBND xã Hòa Xuân Nam

- Ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 03/3/2023 về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã Hòa Xuân Nam năm 2023.

- Thông qua cuộc họp giao ban hàng tháng, hội nghị ở các thôn trên địa bàn xã, lãnh đạo chỉ đạo bộ phận chuyên môn triển khai tuyên truyền các văn bản lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính trật tự xây dựng, đất đai và môi trường, tài nguyên khoáng sản,... Thường xuyên đưa tin, bài Cổng thông tin điện tử của xã, trên đài truyền thanh xã 01 tuần/ 02 lần.

- Giao công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu Chủ tịch UBND xã về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chung tại địa phương; đối với từng lĩnh vực, giao công chức chuyên môn kiêm nhiệm tham mưu công tác xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực đó.

- Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê đảm bảo theo yêu cầu của UBND thị xã.

2. Kết quả của việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

2.1. Phòng Quản lý đô thị

Theo Báo cáo số 109/BC-QLĐT ngày 16/7/2024 của Phòng Quản lý đô thị; kết quả xử phạt vi phạm hành chính như sau:

- Tổng số vụ vi phạm: 05 vụ.

[1] Thông báo số 149/TB-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thị xã.

- Tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính: 05 vụ.

- Đối tượng vi phạm: 05 cá nhân.

- Số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý: Trật tự xây dựng 04 vụ, giao thông đường bộ: 01 vụ.

- Số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự: 0 vụ.

- Số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính: 0 vụ.

- Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành: 05 quyết định.

+ Số quyết định đã thi hành xong: 04 quyết định[2] đã nộp tiền và khắc phục hậu quả; 01 quyết định[3] đã nộp tiền nhưng chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

+ Số quyết định chưa thi hành xong: 0 quyết định.

- Số quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: 0 quyết định.

- Số quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 0 quyết định.

- Số quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 0 quyết định.

- Số quyết định hoãn, miễn, giảm: 0 quyết định.

- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 0 quyết định.

- Số tiền phạt thu được: 99.500.000 đồng.

- Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 0.

2.2. UBND xã Hòa Tâm

Theo Báo cáo số 188/BC-UBND ngày 15/7/2024 của UBND xã Hòa Tâm; kết quả của việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 trên địa bàn xã Hòa Tâm không có vụ việc vi phạm hành chính bị xử phạt vi phạm hành chính.

2.3. UBND xã Hòa Xuân Nam

Theo báo cáo số 164/BC-UBND ngày 15/7/2024 của UBND xã Hòa Xuân Nam; kết quả xử phạt vi phạm hành chính như sau:

- Tổng số vụ vi phạm: 05 vụ.

- Tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính: 05 vụ. Cụ thể trong từng lĩnh vực: đất đai: 02 vụ; giao thông đường bộ: 03 vụ.

- Đối tượng vi phạm: 0 tổ chức; 05 cá nhân.

- Số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự: 0 vụ.

- Số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính: 0 vụ.

---

[2] Nguyễn Thái Bình, Đỗ Tấn Tài, Văn tấn Thi, Nguyễn Quốc Hoàn

[3] Trần Văn Chức.

- Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành: 05 quyết định.

+ Số quyết định đã thi hành xong: 01 quyết định lĩnh vực giao thông.

+ Số quyết định chưa thi hành xong: 04 quyết định. Trong đó: số quyết định chưa nộp tiền phạt và chưa khắc phục hậu quả: 03 quyết định[4]; số quyết định đã nộp tiền phạt nhưng chưa khắc phục hậu quả: 01 quyết định[5].

- Số quyết định tịch thu tang vật, phương tiện VPHC: 0 quyết định.

- Số quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt VPHC: 0 quyết định; chưa tổ chức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định.

- Số quyết định hoãn, miễn, giảm: 0 quyết định.

- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 0 quyết định.

- Số tiền phạt thu được: 5.000.000 đồng.

- Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 0 đồng.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Phòng Quản lý đô thị

- Biên bản vi phạm hành chính do UBND các xã, phường lập, chuyển đến Chủ tịch UBND thị xã (qua Phòng Quản lý đô thị) do vượt thẩm quyền còn sai sót như[6]: Ghi nội dung trích yếu "Trong lĩnh vực xây dựng" là không đúng theo hướng dẫn tại mục (2) Mẫu biên bản số 01 - Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ.

- Biên bản xác minh[7]: Người lập biên bản không ghi rõ chức vụ, họ tên sau khi ký là chưa thực hiện theo hướng dẫn Mẫu biên bản số 05 - Kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- Theo quy định tại Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính phải chấp hành quyết định xử phạt trong thời hạn 10 ngày. Tuy nhiên sau khi tham mưu Chủ tịch UBND thị xã ban hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phòng Quản lý đô thị chưa kịp thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt của cá nhân bị xử phạt[8].

- Đến thời điểm kiểm tra có 01 Quyết định[9] vi phạm chưa nộp tiền phạt, chưa khắc phục hậu quả (nhưng đã hết thời hiệu thi hành xử phạt tiền theo quy

---

[4] Nguyễn Thị Ánh, Nguyễn Văn Sâm, Nguyễn Thiện.

[5] Lê Văn Công.

[6] Hồ sơ ông Đỗ Tấn Tài, khu phố Phú Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Trung; vi phạm hành chính về xây dựng.

[7] Hồ sơ ông Đỗ Tấn Tài, khu phố Phú Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Trung; vi phạm hành chính về xây dựng.

[8] Tại khoản 2 Điều 73 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 " Người có thẩm quyền xử phạt đã ra quyết định xử phạt có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt của cá nhân, tổ chức bị xử phạt và thông báo kết quả thi hành xong quyết định cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, cơ quan tư pháp địa phương"

[9] Trần Văn Chức, xã Hòa Xuân Đông; vi phạm lĩnh vực xây dựng.

định tại Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012) và 01 Quyết định[10] chưa khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, phòng Quản lý đô thị chưa tham mưu UBND thị xã tổ chức cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả theo quy định[11].

1.2. UBND xã Hòa Tâm

Ban hành kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị xã còn chậm theo sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND thị xã - trong quý I năm 2023. Chưa cung cấp các biên bản họp giao ban; các hội nghị có phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

1.3. UBND xã Hòa Xuân Nam

- Đối với 02 Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai (ông Nguyễn Văn Sâm, ông Nguyễn Thiện):

+ Về biên bản vi phạm hành chính: Ghi nội dung trích yếu[12] "Về lĩnh vực đất đai"; thiếu nét gạch liền dưới nội dung trích yếu chưa theo hướng dẫn tại mục (2) Mẫu biên bản số 01 - Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; chưa mô tả cụ thể[13] diện tích vi phạm để xác định hành vi vi phạm; thiếu giấy tờ, tài liệu chứng minh hành vi vi phạm theo quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP; biên bản có sửa nội dung[14]; không ghi thông tin của người chứng kiến[15]; gửi biên bản[16] không đúng theo quy định; cá nhân vi phạm không ký biên bản[17] nhưng không ghi rõ lý do; biên bản làm việc không có thông tin của người chứng kiến nhưng ký tại mục người chứng kiến.

+ Về quyết định[18] xử phạt vi phạm hành chính: Ghi "Gửi cho công chức: Kế toán - Tài chính, Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức thực hiện" chưa đúng theo hướng dẫn tại mục (24) Mẫu quyết định số 02 - Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; gửi quyết định[19] áp dụng không đúng Mẫu biên bản số 06 - Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; quyết định sai lỗi chính tả;

+ Về thi hành quyết định cưỡng chế thi hành: Thiếu văn bản căn cứ để chứng minh ông Trần Kim Trọng[20] có thẩm quyền ký quyết định xử phạt. Đến thời điểm kiểm tra, cá nhân vi phạm[21] chưa nộp tiền phạt và chưa khắc phục hậu quả, UBND xã chưa kịp thời đôn đốc[22] các cá nhân vi phạm chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

---

[10] Đỗ Quốc Hoàn, phường Hòa Hiệp Trung; vi phạm lĩnh vực xây dựng.

[11] Tại điểm a khoản 1 Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 "cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 73 của Luật này".

[12] Biên bản số 05/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Biên bản số 10/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Văn Sâm.

[13] Biên bản số 05/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Biên bản số 10/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Văn Sâm.

[14] Biên bản số 05/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Thiện.

[15] Biên bản số 05/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Thiện.

[16] Biên bản số 05/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Thiện.

[17] Biên bản số 05/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Thiện.

[18] Quyết định số 115/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Quyết định số 275/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn Sâm.

[19] Quyết định số 115/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Quyết định số 275/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn Sâm.

[20] Quyết định số 115/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Quyết định số 275/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn Sâm.

[21] Quyết định số 115/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Quyết định số 275/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn Sâm.

[22] Quyết định số 115/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Quyết định số 275/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn Sâm.

cá nhân vi phạm[23] không chấp hành quyết định xử phạt nhưng UBND xã chưa tổ chức cưỡng chế quyết định xử phạt theo quy định.

+ Về lưu trữ hồ sơ: UBND xã chưa đánh bút lục theo quy định.

- Đối với 03 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ (bà Nguyễn Thị Ánh, ông Lê Văn Công, ông Nguyễn Ngọc Hoài):

+ Về biên bản vi phạm hành chính: Ghi nội dung trích yếu[24] "*Về lĩnh vực giao thông đường bộ*" chưa theo hướng dẫn tại mục (2) Mẫu biên bản số 01 - Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; thiếu chữ ký nháy[25] của người có thẩm quyền lập biên bản, không yêu cầu cá nhân vi phạm[26] đến giải quyết vụ việc theo quy định; biên bản vi phạm về thời hạn lập biên bản[27] theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

+ Về quyết định[28] xử phạt vi phạm hành chính: Ghi "*Gửi cho công chức: Kế toán - Tài chính, Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức thực hiện*" chưa theo hướng dẫn tại mục (24) Mẫu quyết định số 02 - Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

+ Về thi hành quyết định cưỡng chế thi hành: Có 01 quyết định[29] đã nộp tiền phạt nhưng chưa khắc phục hậu quả; có 01 quyết định[30] chưa nộp tiền phạt nhưng chưa khắc phục hậu quả; có 01 quyết định[31] đã nộp tiền và khắc phục hậu quả nhưng hồ sơ không thể hiện người vi phạm đã khắc phục hậu quả; đến thời điểm UBND xã chưa đôn đốc[32] các cá nhân vi phạm chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; cá nhân vi phạm[33] không chấp hành quyết định xử phạt nhưng UBND xã chưa tổ chức cưỡng chế quyết định xử phạt theo quy định.

+ Về lưu trữ hồ sơ: UBND xã chưa đánh bút lục theo quy định.

- UBND xã chưa báo cáo cụ thể kết quả triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo kế hoạch đã ban hành. Chưa cung cấp các biên bản họp giao ban; các hội nghị có phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

---

[23] Quyết định số 115/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Thiện; Quyết định số 275/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn Sâm

[24] Biên bản số 02/BB-VPHC đối với bà Nguyễn Thị Ánh; Biên bản số 01/BB-VPHC đối với ông Lê Văn Công; Biên bản số 03/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Ngọc Hoài;

[25] Biên bản số 03/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Ngọc Hoài; Biên bản số 02/BB-VPHC đối với bà Nguyễn Thị Ánh.

[26] Biên bản số 01/BB-VPHC đối với ông Lê Văn Công;

[27] Biên bản số 02/BB-VPHC đối với bà Nguyễn Thị Ánh.

[28] Quyết định số 16/QĐ-XPHC đối với ông Lê Văn Công; Quyết định số 40/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Ngọc Hoài; Quyết định số 17/QĐ-XPHC đối với bà Nguyễn Thị Ánh.

[29] Quyết định số 16/QĐ-XPHC đối với ông Lê Văn Công;

[30] Quyết định số 17/QĐ-XPHC đối với bà Nguyễn Thị Ánh.

[31] Quyết định số 40/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Ngọc Hoài;

[32] Quyết định số 16/QĐ-XPHC đối với ông Lê Văn Công; Quyết định số 40/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Ngọc Hoài; Quyết định số 17/QĐ-XPHC đối với bà Nguyễn Thị Ánh.

[33] Quyết định số 16/QĐ-XPHC đối với ông Lê Văn Công; Quyết định số 40/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Ngọc Hoài; Quyết định số 17/QĐ-XPHC đối với bà Nguyễn Thị Ánh.

Việc tuân thủ pháp luật xử lý vi phạm hành chính của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế nên tình trạng vi phạm pháp luật vẫn còn diễn ra.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công chức chuyên môn được giao nhiệm vụ chưa nghiên cứu sâu về pháp luật xử lý vi phạm hành chính và các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng, giao thông đường bộ, y tế… dẫn đến hạn chế, sai sót trong việc lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

- Công chức chuyên môn chưa thường xuyên tham mưu Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Chủ tịch UBND các xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân bị xử phạt thi hành quyết định và tổ chức cưỡng chế kịp thời, nghiêm minh theo pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN KIỂM TRA

1. Phòng Quản lý đô thị

- Tăng cường tham mưu Chủ tịch UBND thị xã lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc ngành, lĩnh vực cơ quan quản lý nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn thị xã.

- Chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, sai sót trong quá trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực cơ quan quản lý; rà soát, xử lý theo thẩm quyền 05 quyết định có sai sót mà Đoàn kiểm tra đã nêu tại điểm 1.1, khoản 1 mục III của Kết luận.

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của lãnh đạo, công chức trong quá trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn nhiều tồn tại, hạn chế, sai sót; đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế được phát hiện trong quá trình kiểm tra.

- Có giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ công chức trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra và báo cáo thực hiện kiết luận kiểm tra theo quy định tại Điều 17, 18 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. UBND xã Hòa Tâm

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, sai sót mà Đoàn kiểm tra đã nêu tại điểm 1.2 khoản 1 mục III của Kết luận.

- Có giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ công chức trong công tác thi hành

pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3. UBND xã Hòa Xuân Nam

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, sai sót trong quá trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực cơ quan quản lý; rà sót, xử lý theo thẩm quyền 05 quyết định có sai sót mà Đoàn kiểm tra đã nêu tại điểm 1.3 khoản 1 mục III của Kết luận.

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của lãnh đạo, công chức trong quá trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn nhiều tồn tại, hạn chế, sai sót; đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế được phát hiện trong quá trình kiểm tra.

- Có giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ công chức trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra và báo cáo thực hiện kết luận kiểm tra theo quy định tại Điều 17, 18 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Trên đây là thông báo công khai Kết luận kiểm tra số 20/KL-UBND ngày 26/12/2024 của Chủ tịch UBND thị xã về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Hòa Tâm, UBND xã Hòa Xuân Nam./.

Nơi nhận:
- Cổng thông tin điện tử thị xã (đăng);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu: VT, TP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Lê Vi Phúc